

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày: 04-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Thạch Nhị**, ông **Nguyễn Văn Được**.

- T ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - T ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Đặng Văn V**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu Thường trú: ấp Giáp Tọng 1, xã Hương Văn, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên H. Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố Tân Xuân, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn C – Sinh năm 1965 và bà Trần Thị H - Sinh năm: 1969; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Bà Lê Thị Anh T - Sinh năm: 1993 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt). Trú tại: Khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*** Người làm chứng:**

1/ Bà Nguyễn Thị Ngọc H - Sinh năm: 1993 (Vắng mặt). Trú tại: Khu phố Phước Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Đặng Văn C - Sinh năm: 1965 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Tân Xuân, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Văn V là người sử dụng ma túy và không có việc làm nên bị cáo V nảy sinh ý định tìm kiếm người dân có tài sản sơ hở để cướp giật, mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Khoảng 06 giờ ngày 10/6/2022, bị cáo V điều khiển xe mô tô hiệu Dream, biển số 75F8-4422 đi trên đường ĐT 741 hướng thành phố Đồng Xoài đi huyện Đồng Phú, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, bị cáo V phát hiện bà Lê Thị Anh T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius đi một mình, túi quần sau đang mặc để 01 điện thoại di động. Bị cáo V quay xe lại áp sát xe của bà T, dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A23 của bà T, sau đó điều khiển xe bỏ chạy về nhà.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của bà T, đến 07 giờ cùng ngày bị cáo V mang điện thoại đến tiệm điện thoại di động “Mạnh Tiến” thuộc khu phố Phước Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài bán cho bà Nguyễn Thị Ngọc H với giá 2.700.000 đồng.

Đến 07 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, bà T đến Công an xã Tiến Hưng trình báo sự việc. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Đặng Văn V (*Bút lục 22, 64 đến 68, 82 đến 93, 94 đến 101*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/KLĐG ngày 15/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu đen đã qua sử dụng, còn hoạt động bình Tòng có giá là 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*) (*Bút lục 38*).

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội “*Cướp giật tài sản*”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn V từ 03 năm 6 tháng tù đến 04 năm tù.

Bị cáo Đặng Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của

bị cáo tại phiên tòa và lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài; Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do không có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 10/6/2022 bị cáo Đặng Văn V điều khiển xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 75F8 - 4422 cướp giật 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 màu đen trị giá 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*) của bà Lê Thị Anh T tại đường ĐT741 thuộc ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo Đặng Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”, Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình, nhưng chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền một cách nhanh chóng để phục vụ cho tiêu xài của bản thân mà không cần phải bỏ mồ hôi công sức, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác - khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11/12/2017 bị cáo bị chủ tịch UBND phường Tân Xuân áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường 03 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Ngày 18/5/2018 bị cáo bị Công an thị xã Đồng Xoài xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 09/11/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 123/2018/HS-ST, ngày 01/8/2019 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 21/02/2021 bị cáo bị UBND phường Hương Văn, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác số tiền 2.500.000 đồng. Bị cáo Đặng Văn V sau khi chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất coi轻 pháp luật, coi轻 tài sản của người khác. Vì vậy, cần

phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để tiếp tục răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội “*Cướp giắt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H chủ tiệm điện thoại Mạnh Tiến là người đã mua điện thoại của bị cáo Đặng Văn V nhưng bà H không biết đây là điện thoại do bị cáo V cướp giắt mà có nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[6] Đối với ông Đặng Văn C là chủ xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 75F8 - 4422 nhưng không biết bị cáo Đặng Văn V sử dụng xe mô tô để đi cướp giắt tài sản nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đặng Văn V vào ngày 10/6/2022 Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là bà Lê Thị Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[9] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 đôi dép xốp màu trắng, loại xỏ ngón; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro màu trắng xám đen và 01 mũ lưỡi trai màu đen là những vật chứng của vụ án thu của bị cáo Đặng Văn V nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí:

Bị cáo Đặng Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn V** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Đặng Văn V** 04 (*Bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/6/2022.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xỏ màu trắng, loại xỏ ngón; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro màu trắng xám đen và 01 mũ lưỡi trai màu đen.

(Số vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002037, Quyển số 0041 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Đặng Văn V** phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Đặng Văn V** có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại **Lê Thị Anh T** vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH